

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

**Số: 20/2019/CVN**

V/v Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2019

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

Mã chứng khoán: **CVN**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 23, ngõ 262B Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại:

Fax:

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Địa chỉ: Số 23, ngõ 262B Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):

Loại thông tin công bố:  24 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố (\*):

Thực hiện việc công bố thông tin theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Vinam xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố thông tin Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 như sau:

Thông tin trên đã được Chúng tôi công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/05/2019 tại đường dẫn:

<https://vinamgroup.com.vn/>

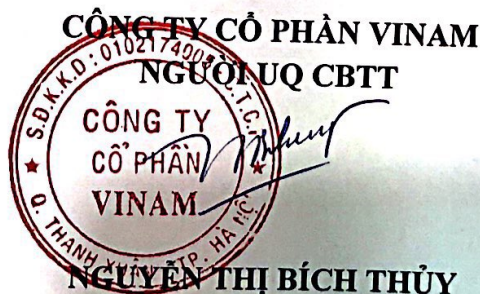
Công ty Cổ phần Vinam cam kết những thông tin được cung cấp trên đây là trung thực và chính xác.

***Trân trọng cảm ơn!***

**Nơi nhận:**

- Như trên.

- Lưu VP.



Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2007;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinam;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vinam ngày 25/06/2019
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vinam ngày 25/06/2019;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thông qua báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2018 (báo cáo kèm theo).**

Tỷ lệ thông qua: 98,48%

**Điều 2: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 (báo cáo kèm theo).**

Tỷ lệ thông qua: 98,48%

**Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018 (báo cáo kèm theo).**

Tỷ lệ thông qua: 98,48%

**Điều 4: Thông qua tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2019 (tờ trình kèm theo).**

Tỷ lệ thông qua: 98,48%

**Điều 5: Thông qua tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 (tờ trình kèm theo).**

Tỷ lệ thông qua: 98,48%

**Điều 6: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận (tờ trình kèm theo).**

Tỷ lệ thông qua: 98,48%



**Điều 7: Thông qua Tờ trình trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (tờ trình kèm theo).**

*Tỷ lệ thông qua: 98,48%*

**Điều 8: Thông qua Tờ lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 (tờ trình kèm theo)**

*Tỷ lệ thông qua: 98,48%*

**Điều 9: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (tờ trình kèm theo).**

*Tỷ lệ thông qua: 98,48%*

**Điều 10: Thông qua Tờ trình thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh (tờ trình kèm theo).**

*Tỷ lệ thông qua: 98,48%*

**Điều 11: Thông qua tờ trình phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ (tờ trình kèm theo).**

*Tỷ lệ thông qua: 98,48%*

**Điều 12: Tờ trình số 12/2019/TT/ĐHĐCĐ/CVN về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký kết các Hợp đồng kinh tế, mua bán hàng hóa, máy móc, thiết bị, hợp đồng tín dụng, vay vốn có giá trị không quá 100 tỷ đồng/hợp đồng (tờ trình kèm theo)**

*Tỷ lệ thông qua: 98,48%*

**Điều 13: Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và thông qua số lượng thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 (tờ trình kèm theo)**

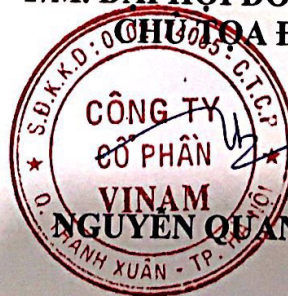
*Tỷ lệ thông qua: 98,48%*

**Điều 14. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.**

*Nơi nhận:*

- UBCKNN (thay b/c);
- HNX, VSD (thay b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD (để t/h);
- Các cổ đông công ty;
- Lưu cty.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ SỞ HỮU ĐẠI HỘI**



Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Vinam
- Mã chứng khoán: CVN
- Trụ sở chính: Số 23, ngõ 262B Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102174005 do Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/02/2007
- Thời gian họp: Khai mạc: 09h30 ngày 25/05/2019. Kết thúc: 12h00 ngày 25/05/2019
- Địa điểm: Hội trường 06, tầng 3, tòa nhà 25T2 Nguyễn Thị Thập, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Thành phần tham dự:
  - + Cổ đông Công ty Cổ phần Vinam theo danh sách chốt ngày 11/04/2019.
  - + Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty

**I. THỦ TỤC ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

- Ban Tổ chức đã tiến hành đăng ký cổ đông tham dự đại hội.
- Bà Lê Thị Kim Huyền- Thay mặt Ban kiểm tra cổ đông thay mặt Ban tổ chức đọc Biên bản Kiểm tra cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự ĐHĐCĐ.
- Tổng số cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (ngày 11/04/2019): 274 người
- Tổng số cổ phần sở hữu: 8.250.000 cổ phần
- Tổng số đại biểu đăng ký tham dự Đại hội: 13 người
- Đến thời điểm 09h30 phút, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền là: 14 cổ đông, đại diện 6.129.600 cổ phần tương đương 6.129.600 phiếu có quyền biểu quyết, chiếm 74,30% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Vinam với thành phần tham dự như trên có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo đúng quy định của pháp luật.

**2. Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu tại Đại hội:**

**Chủ tọa đại hội:**

- Ông Nguyễn Quang Thắng - Chủ tịch HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Kế toán trưởng là thành viên Ban chủ tọa để hỗ trợ Chủ tọa.

Chủ tọa đại hội chỉ định Ban thư ký để ghi chép lại các nội dung của đại hội gồm các ông, bà sau:

- Ông Bùi Tất Yên – Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm – Thành viên

**Ban kiểm phiếu**

- Bà Đào Thị Thanh – Trưởng Ban kiểm soát làm Trưởng ban kiểm phiếu
- Bà Lê Thị Kim Huyền – Thành viên
- Bà Bùi Thanh Bình – Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của bằng bình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Cập nhập cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại hội tại thời điểm biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết: Đến thời điểm 09h40 phút, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền là: 12 đại biểu, đại diện 6.129.600 cổ phần tương đương 6.129.600 phiếu có quyền biểu quyết, chiếm 74,30% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 6.129.600 phiếu, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Vinam và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

## **II. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

### **1. Thông qua Quy chế làm việc của đại hội**

Thừa ủy quyền của Chủ tịch đoàn, Bà Nguyễn Thị Thu Thủy đọc dự thảo Quy chế Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của CVN. Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của CVN bằng bình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Cập nhập cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại hội tại thời điểm biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của đại hội bằng Thẻ biểu quyết: Đến thời điểm 09h45 phút, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền là: 12 đại biểu, đại diện 6.129.600 cổ phần tương đương 6.129.600 phiếu có quyền biểu quyết, chiếm 74,30% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 6.129.600 phiếu, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham

dự đại hội.

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Vinam và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

## **2. Thông qua chương trình nghị sự của đại hội**

Thừa ủy quyền của Chủ tịch đoàn, Bà Nguyễn Thị Thu Thùy thông báo chương trình làm việc của đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua chương trình làm việc của đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Cập nhập cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại hội tại thời điểm biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự bằng Thẻ biểu quyết: Đến thời điểm 09h47 phút, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền là: 12 đại biểu, đại diện 6.129.600 cổ phần tương đương 6.129.600 phiếu có quyền biểu quyết, chiếm 74,30% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 6.129.600 phiếu, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Vinam và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

## **III. TÓM TẮT DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

### **1. Trình bày các báo cáo, tờ trình của đại hội**

- Ban tổ chức đã lần lượt trình bày các báo cáo và tờ trình sau:
  - ✓ Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2018;
  - ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
  - ✓ Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2019.
  - ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018.
  - ✓ Tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
  - ✓ Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2018;
  - ✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
  - ✓ Tờ trình phân phối lợi nhuận và trả cổ tức;
  - ✓ Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh
  - ✓ Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
  - ✓ Tờ trình ủy quyền cho HĐQT ký kết các Hợp đồng có giá trị lớn;
  - ✓ Tờ trình phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ;
  - ✓ Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT;

### **2. Thảo luận tại đại hội**

- Sau khi trình bày các báo cáo, tờ trình, đại hội đã tiến hành thảo luận.

**Câu hỏi 1:** *Cổ đông Lại Thế Dinh hỏi: Đề nghị Công ty cho biết định hướng phát triển, hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và các năm tiếp theo.*

**Được sự ủy quyền của chủ tọa đại hội, Ông Takishita Akira – thành viên Hội đồng quản trị**

**trả lời:** Xin tự giới thiệu, Tôi đã có 40 năm làm việc trong lĩnh vực phát triển thiết bị y tế ở Nhật Bản và tôi cũng đã có thời gian làm việc và hợp tác với các đối tác ở Việt Nam trong 15 năm qua. Vấn đề môi trường là vấn đề cấp thiết trên toàn cầu và ở Việt Nam cũng vậy, do đó tại Công ty CP Vinam Chúng tôi sẽ tập trung đầu tư vào các dự án bảo vệ môi trường như xây dựng các trung tâm xử lý rác thải và xử lý nước thải y tế cũng như cung cấp trang thiết bị xử lý rác thải y tế, nước thải y tế tại 1 số tỉnh thành như Bà Rịa Vũng Tàu, Nghệ An, Khánh Hòa và một số tỉnh thành khác. Chúng tôi tin tưởng phương hướng hoạt động kinh doanh của CVN sẽ đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty trong thời gian tới.

**Câu hỏi 2:** *Cổ đông Phạm Hoàng Hải hỏi: Trong tờ trình của Công ty có phương án phát hành 85 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi. Xin hỏi Công ty dự định dùng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu này với mục đích gì?*

**Thừa ủy quyền của chủ tọa đại hội, bà Nguyễn Thị Bích Thủy – kế toán trưởng trả lời:** Năm 2019 và các năm tiếp theo Công ty định hướng triển khai mở rộng sang các lĩnh vực như xây dựng các trung tâm xử lý rác thải, nước thải y tế. Căn cứ năng lực tài chính hiện tại, Công ty có kế hoạch phát hành 85 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi để sử dụng cho mục đích đầu tư mua sắm thiết bị cho hệ thống xử lý nước thải y tế, rác thải y tế cho các bệnh viện. Hiện tại, Công ty đã đàm phán được với một số bệnh viện trên địa bàn Nghệ An, Vũng Tàu, Nha Trang.

### 3. Tiến hành bỏ phiếu biểu quyết tại đại hội

Thay mặt Ban tổ chức, bà Nguyễn Thị Thu Thủy cập nhập số lượng cổ đông và tỷ lệ tham dự đại hội tại thời điểm bỏ phiếu, theo đó tại thời điểm 10 giờ 50 phút, số lượng cổ đông tham dự đại hội là 14 đại biểu, đại diện cho 6.334.601 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 76,78% tổng số cổ phần quyền biểu quyết của Công ty.

Ban tổ chức đã hướng dẫn đại hội tiến hành biểu quyết.

Đại hội tiến hành bỏ phiếu. Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu biểu quyết.

Đại hội nghỉ giải lao 30 phút trong lúc Ban kiểm phiếu làm việc.

### 4. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết

- Kết thúc giờ giải lao, Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:

#### 1. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động năm 2018 (chi tiết nội dung theo Báo cáo đính kèm)

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

lệ	
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019**  
(chi tiết nội dung theo Báo cáo đính kèm)

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018** (chi tiết nội dung theo Báo cáo đính kèm)

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội



Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**4. Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**5. Tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**6. Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2018 (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại

tán thành	hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**8. Trình phân phối lợi nhuận (trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**9. Trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ (trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

không tán thành	
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**10. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**11. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT ký kết các Hợp đồng có giá trị lớn (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

không có ý kiến	
-----------------	--

**12. Tờ trình phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

**13. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và thông qua số lượng thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 (tờ trình đính kèm)**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra	6.334.601 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu thu về	6.238.001 phiếu, chiếm 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu không hợp lệ	1 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tổng số phiếu hợp lệ	6.238.001 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Trong đó:	
Số phiếu biểu quyết tán thành	6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không tán thành	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

Biên bản này do Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực, gồm 11 trang đã được đọc trước đại hội. Biên bản này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 6.238.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 98,48 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vinam kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày.

**Thư ký đại hội**

Nguyễn Thị Ngọc Trâm

Bùi Tất Yên

**Chủ tọa đại hội**



Nguyễn Quang Thắng

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vinam xin báo cáo với ĐHĐCĐ của Công ty về các mặt hoạt động của BKS năm 2018, như sau:

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát:****1. Nhân sự Ban kiểm soát**

- Các thành viên Ban kiểm soát tại ngày 31/12/2018 gồm:

- Bà Đào Thị Thanh: Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Hương: Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Hà: Thành viên Ban kiểm soát

Trong giai đoạn nửa cuối năm 2018, Ban kiểm soát của Công ty có một số thay đổi như sau:

Ngày 03/11/2018 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Hồng Sơn, bà Nguyễn Thị Thu Hương, bà Nguyễn Thị Ngọc Vân, đồng thời bầu bà Đào Thị Thanh, bà Nguyễn Thị Hương, bà Nguyễn Thị Hà làm thành viên Ban kiểm soát.

**2. Các hoạt động đã thực hiện trong năm 2018:**

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ về các nội dung sau:
- Triển khai chương trình công tác năm 2018.
- Thông qua báo cáo thẩm định tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty.
- Thông qua báo cáo thẩm định báo cáo hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018.
- Thống nhất kế hoạch triển khai công tác thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2018 của HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2018, cụ thể:
  - Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2018 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
  - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm.



- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đối với HĐQT và Ban Giám đốc .
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật

### 3. Hoạt động giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện Năm 2018	% Thực hiện/kế hoạch
Tổng doanh thu	85.000	24.056	28,30%
Giá vốn hàng bán	76.000	23.566	31,01%
Chi phí bán hàng	600	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	200	(1.844)	-
Chi phí tài chính	100	(3)	-
Chi phí khác	100	1	1,00%
Lợi nhuận sau thuế	8.000	3.042	38,03%

(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua  
Và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018)

Các chỉ tiêu kinh tế thực hiện trong năm 2018 đều thấp hơn so với kế hoạch. Nguyên nhân là hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty trong giai đoạn 3 quý đầu năm còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên sang đến Quý IV/2018 tình hình kinh doanh của Công ty đã được cải thiện, Công ty mở rộng sang một số lĩnh vực kinh doanh mới.

### 4. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Ban giám đốc triển khai thực hiện.

Ban giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao đem lại hiệu quả trong kinh doanh . Ban Giám đốc bàn bạc, thống



nhất phân công, chỉ đạo các phòng/ban/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT.

**5. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát. Khi Ban Kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì HĐQT, Ban Giám đốc đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

**II. Kế hoạch định hướng năm 2019**

- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát định kỳ, bất thường liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty: nghiệm thu, thanh quyết toán đối với các đối tác.
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.
- Xây dựng định mức kinh phí hoạt động, biện pháp tiết giảm chi phí tại các phòng, ban.
- Tính hợp lý và hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

Trên đây là báo cáo và các kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vinam trình ĐHCĐ thường niên năm 2019 của Công ty.

**Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!**



Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2019

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch kinh doanh năm 2019:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu tài chính hợp nhất	Kế hoạch 2019
1	Tổng doanh thu	150.000
2	Giá vốn hàng bán	105.000
3	Chi phí bán hàng	5.000
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.000
5	Chi phí tài chính	3.000
6	Chi phí khác	100
7	Lợi nhuận trước thuế	29.900
8	Lợi nhuận sau thuế	25.500

(Kế hoạch kinh doanh có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình kinh doanh của công ty trong năm)

Các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác bán hàng, theo sát thị trường, đảm bảo duy trì các hoạt động kinh doanh chính ổn định; xây dựng và đề xuất chính sách bán hàng phù hợp với thị trường.
- Mở rộng lĩnh vực hoạt động, đảm bảo chất lượng dịch vụ.
- Bổ sung nguồn vốn thông qua phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, phát hành cổ phiếu riêng lẻ và huy động vốn từ các nguồn khác để thực hiện các hoạt động kinh doanh, thực hiện các chương trình, dự án đầu tư.
- Mở rộng và tăng cường hợp tác với các đơn vị trong nước và quốc tế để cùng nhau nắm bắt cơ hội, cùng phát triển.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tiên tiến, đặc trưng, đào tạo nguồn nhân lực gắn với hiệu quả kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ quản trị rủi ro.
- Lựa chọn hạng mục đầu tư, quy mô đầu tư để tiếp tục mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh, đưa công ty sang một giai đoạn phát triển mới, tăng trưởng cả về quy mô và hiệu quả kinh tế.

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Báo cáo tài chính năm 2018 của CVN được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực kế toán hiện hành. Do 2 công ty con là Công ty TNHH Công trình và Thiết bị kỹ thuật Miền Nam (thành lập ngày 20/11/2018) và Công ty TNHH Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ y học (thành lập ngày 26/12/2018) có kỳ kế toán năm đầu tiên ngắn hơn 03 tháng nên căn cứ theo Điều 13 Luật kế toán số 03/2003/QH11 và Điều 3 Thông tư 78/2014/TT-BTC nên 02 công ty con không lập BCTC năm 2018 (kỳ kế toán năm đầu tiên được tính từ ngày thành lập đến ngày 31/12/2019), do đó Công ty CP Vinam không thực hiện hợp nhất BCTC năm 2018 (kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con từ khi thành lập đến ngày 31/12/2018 sẽ được tính vào kết quả của BCTC hợp nhất năm 2019 của CVN). Số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 là số liệu báo cáo riêng của Công ty mẹ và được Công ty Cổ phần Vinam công bố tại website: <https://vinamgroup.com.vn/bao-cao-tai-chinh-kiem-toan-nam-2018>

Trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (đồng)
1	Tổng tài sản	76.635.921.306
2	Vốn chủ sở hữu	76.590.828.350
3	Tổng doanh thu	24.056.834.385
4	Lợi nhuận trước thuế	3.042.926.054
5	Lợi nhuận sau thuế	3.042.926.054

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v phân phối lợi nhuận năm 2018.

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

### 1. Phân phối lợi nhuận năm 2018

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến ngày 31/12/2018 là -8.705.072.245 đồng, căn cứ Điều 133 Luật Doanh nghiệp 2014, HĐQT kính đề nghị không trích lập các quỹ và không phân chia cổ tức năm 2018.

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN QUANG THẮNG

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v Thù lao HĐQT, BKS.

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

### 1. Thù lao của HĐQT, BKS

- Do năm 2018 Công ty còn gặp nhiều khó khăn, do đó các thành viên HĐQT, BKS thống nhất không nhận thù lao của năm 2018.
- Thù lao HĐQT, BKS năm 2019 dựa vào kết quả kinh doanh năm 2019 và sẽ được HĐQT, BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

## TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

### 1. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên 2019 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 trong danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019.

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VINAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐKKD số 0102174005 do Sở kế hoạch  
đầu tư cấp lần đầu ngày 14/02/2007, thay đổi lần  
thứ 10 ngày 28/12/2017

## CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Thời gian tổ chức: 09h00 ngày 25/05/2019

Địa điểm tổ chức: Hội trường 06, tầng 3, tòa nhà 25T2 Nguyễn Thị Thập, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Thời gian	Nội dung
09:00 ÷ 09:30	<b>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Đón tiếp và đăng ký đại biểu;</li> <li>○ Phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho cổ đông.</li> </ul>
09:30 ÷ 09:45	<b>Khai mạc Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Tuyên bố khai mạc;</li> <li>○ Thông qua biên bản kiểm tra tư cách đại biểu và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;</li> <li>○ Giới thiệu Đoàn chủ tọa và Ban thư ký lên làm việc;</li> <li>○ Thông qua Quy chế làm việc và chương trình của Đại hội;</li> </ul>
09:45 ÷ 11:00	<b>Trình bày và thảo luận các tờ trình:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Báo cáo Ban Giám đốc năm 2018;</li> <li>○ Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019;</li> <li>○ Báo cáo của ban kiểm soát năm 2018;</li> <li>○ Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2019;</li> <li>○ Tờ trình về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;</li> <li>○ Tờ trình phân phối lợi nhuận;</li> <li>○ Tờ trình trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</li> <li>○ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019;</li> <li>○ Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</li> <li>○ Tờ trình về thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;</li> <li>○ Tờ trình phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ;</li> <li>○ Tờ trình ủy quyền cho HĐQT ký kết các Hợp đồng có giá trị lớn;</li> <li>○ Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và thông qua số lượng thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022.</li> <li>○ Thảo luận các vấn đề của Đại hội.</li> </ul>
11:00 ÷ 11:30	<ul style="list-style-type: none"> <li>○ Tiến hành biểu quyết các nội dung của đại hội bằng phiếu biểu quyết.</li> <li>○ Nghỉ giải lao</li> <li>○ Thông báo kết quả kiểm phiếu</li> </ul>
11:30 ÷ 11:45	<b>Bế mạc Đại hội</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Thư ký đại hội trình bày Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết</li> <li>○ Đại hội biểu quyết thông qua biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;</li> </ul>

Ghi chú: Chương trình này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định thông qua tại Đại hội



Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019****CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vinam, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019 xin báo cáo ĐHCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:**

1. Tại Đại hội, mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp ĐHCĐ phải mang theo:
  - Đối với cổ đông là cá nhân:
    - Bản gốc Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác;
    - Thư mời họp
    - Giấy ủy quyền theo đúng mẫu gửi kèm theo Thư mời họp, có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp và được điền đầy đủ thông tin theo quy định.
  - Đối với cổ đông là tổ chức
    - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động còn hiệu lực;
    - Thư mời họp;
    - Giấy ủy quyền theo đúng mẫu gửi kèm theo Thư mời họp, có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp và được điền đầy đủ thông tin theo quy định;
    - Bản gốc Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người tham dự họp.
2. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
3. Cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội; Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
4. Ban Tổ chức có thể yêu cầu các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Ban tổ chức cho là thích hợp. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Ban Tổ chức sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội ra khỏi khu vực tổ chức Đại hội và việc này sẽ được lập biên bản.
5. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào tham dự Đại hội rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để thực hiện quyền biểu quyết của mình về những nội dung của phiếu biểu quyết. Các Phiếu biểu quyết được chuyển cho Ban kiểm phiếu trong trường hợp này vẫn sẽ được chấp nhận và thực hiện kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế này.
6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội
- 6.1 Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (ngày 11/04/2019).



6.2 Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 6.1 trên thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo các quy định tại Điều lệ Công ty và quy định tại Luật Doanh nghiệp.

## II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

### 1. Nguyên tắc:

#### 1.1. Đối với các vấn đề liên quan đến tính hợp lệ của Đại hội

- Các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội bao gồm: Thông qua danh sách Ban Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu, thông qua chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội sẽ phải được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông và/hoặc Đại diện.
- Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Cổ đông tại ngày Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Mã số cổ đông<sup>1</sup>, Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

#### 1.2. Đối với các vấn đề liên quan đến nội dung của chương trình nghị sự

- Các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội bao gồm: các tờ trình của HĐQT, BKS sẽ phải được ĐHĐCĐ thảo luận và lấy biểu quyết thông qua phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và/hoặc Đại diện.
- Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Cổ đông và/hoặc Đại diện tại ngày Đại hội. Mỗi cổ đông được phát các Phiếu biểu quyết.

### 2. Phương thức biểu quyết:

#### 2.1. Đối với các vấn đề liên quan đến tính hợp lệ của Đại hội

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết *tán thành* thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách kiểm tra Thẻ biểu quyết *tán thành*, sau đó kiểm tra Thẻ biểu quyết không *tán thành* và cuối cùng kiểm tra Thẻ biểu quyết không *ý kiến*. Trong trường hợp này Cổ đông/Đại diện cổ đông không giơ thẻ biểu quyết được coi là không tham gia biểu quyết và Cổ đông/Đại diện cổ đông giơ thẻ đối với từ 02 ý kiến trở lên cho cùng một nội dung biểu quyết thì ý kiến biểu quyết cuối cùng được cổ đông giơ lên sẽ được coi là ý kiến của cổ đông và được tính vào kết quả biểu quyết của nội dung biểu quyết.
- Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban tổ chức/Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

#### 2.2. Đối với các vấn đề liên quan đến nội dung của chương trình nghị sự

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) bằng cách đánh dấu "X" hoặc "V" vào phương án đó trong phiếu biểu quyết được nhận tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết *tán thành* thông qua nội dung nào sẽ đánh dấu vào ô *tán thành* tương ứng với nội dung đó. Tương tự các cổ đông biểu quyết *không tán thành* hoặc *không có ý kiến* sẽ đánh dấu vào ô *không tán thành* hoặc *không có ý kiến*. Phiếu biểu quyết sẽ được các cổ đông ký và ghi rõ họ tên trước khi nộp lại cho Ban kiểm phiếu;
- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là những phiếu do Ban tổ chức phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty CP Vinam và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là: *Tán thành* - *Không tán thành* - *Không có ý kiến*; trường hợp Cổ đông thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải 01 phương án lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của cổ đông/Đại diện được ủy quyền tham dự họp; Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu trước khi Ban tổ chức/Chủ tọa Đại hội tuyên bố thời gian bỏ phiếu kết thúc.
- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm

<sup>1</sup> Mã số cổ đông do CVN cấp cho từng cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 11/04/2019

phiếu sẽ tiến hành thu phiếu biểu quyết, kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

### 3. Thể lệ biểu quyết:

3.1. 01 (một) cổ phiếu phổ thông tương ứng với 01 (một) quyền biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/04/2019), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty là 8.250.000 (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn) cổ phần phổ thông, tương đương 8.250.000 (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn) quyền biểu quyết.

3.2. Các vấn đề liên quan đến tính hợp lệ của Đại hội sẽ được thông qua khi 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp có mặt hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

3.3. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018;
- Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2019;
- Tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; Phân phối lợi nhuận năm 2018; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019; Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018;
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định.

3.4. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Tờ trình về thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Tờ trình về thay đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Tờ trình về phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.
- Các tờ trình khác (nếu có) theo quy định.

### III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

#### 1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa đại hội.

#### 2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

### IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

7400  
G T  
PHÂN  
NAM  
11 - 19

1. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

2. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

**V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;

2. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

**VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:**

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;

3. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

**VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Tất cả các nội dung họp tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, riêng phần Nội dung trao đổi và thảo luận giữa cổ đông và Chủ tọa sẽ được lập, đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và công bố công khai đối với toàn thể cổ đông và công chúng theo quy định

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**VIII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vinam có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Cổ đông/đại diện cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Quy chế này có thể sửa đổi lại từng thời điểm và phải được Đại hội biểu quyết thông qua

*Trân trọng!*

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**NGUYỄN QUANG THẮNG**

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

a) *Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:*

- Năm 2018, trong tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, song cùng với sự thay đổi của ban quản trị trong 3 tháng cuối năm, ban Giám đốc công ty đã thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ cả về công tác quản lý, mở rộng lĩnh vực kinh doanh. Trong năm công ty đã có thêm các khách hàng mới, mở rộng thêm các lĩnh vực kinh doanh mới và đóng góp vào sự tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận của công ty. Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2018 chưa đạt so với kế hoạch đề ra nhưng nhìn tổng thể kết quả đạt được rất khả quan và đánh dấu một bước phát triển mạnh mẽ và tích cực của Công ty.

- Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi của công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế, ngân sách cho Nhà nước.

- Công tác tiếp thị, mở rộng thị trường được Ban Giám đốc công ty đặc biệt quan tâm và trực tiếp thực hiện các mảng kinh doanh chính của công ty. Công ty tiếp tục phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh được cải thiện đáng kể. Người lao động được đảm bảo việc làm và có thu nhập ổn định.

b) *Những tiến bộ công ty đã đạt được:* 3 tháng cuối năm 2018, Công ty đã mở rộng thêm các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty như: bán hàng thiết bị y tế, ... đã góp phần nâng cao năng lực hoạt động, mang lại kết quả khả quan cho công ty.

**2. Tình hình tài chính:**

a) *Tình hình tài sản*

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Tài sản ngắn hạn	71.703.121.306	87.074.845.298	-17,65%
2	Tài sản dài hạn	4.932.800.000	31.552.800.000	-84,37%
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>76.635.921.306</b>	<b>118.627.645.298</b>	<b>-35,40%</b>

Năm 2018 tình hình tài sản của công ty giảm so với năm 2017, chủ yếu là giảm tài sản dài hạn, cụ thể là giảm các khoản đầu tư góp vốn vào công ty liên doanh, liên kết và các đơn vị khác.

**b) Tình hình nợ phải trả**

STT	Khoản mục	Số cuối năm (đồng)	Số đầu năm (đồng)	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Nợ ngắn hạn	45.092.956	45.079.743.002	-99,9%
2	Nợ dài hạn	-	-	-
	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>45.092.956</b>	<b>45.079.743.002</b>	<b>-99,9%</b>

Tình hình nợ phải trả trong năm 2018 có sự biến động lớn, số cuối năm giảm 99,9% so với đầu năm, cho thấy trong năm đã tích cực sử dụng các biện pháp để thu hồi nợ và công tác thu hồi nợ đã đạt kết quả rất tốt.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

- Cùng với sự thay đổi về ban quản trị, điều hành, trong năm Công ty cũng đã hoàn thiện mô hình tổ chức cũng như nhân sự trong toàn công ty.
- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chi phí. Các quy trình, quy chế về quản lý được rà soát, sửa đổi cho phù hợp với mô hình của Công ty ở từng thời điểm.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty.
- Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Mở rộng địa bàn hoạt động của Công ty trên toàn quốc.
- Tiếp tục đầu tư, mở rộng các lĩnh vực kinh doanh mới.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp của cán bộ, nhân viên trong công ty, đào tạo nguồn nhân lực với tầm nhìn dài hạn, ...
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Quản lý tốt chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

**Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019!**



Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

**Kính thưa các Quý vị cổ đông!**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinam kính trình kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 đến Đại hội như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2018.**

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kết quả SXKD năm 2018 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ trọng 2018/2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	82.353.866.045	24.056.834.385	29,21%
2	Chi phí bán hàng	20.180.000	-	-
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	925.249.314	(1.844.959.568)	-
4	Lợi nhuận trước thuế	1.680.966.915	3.042.926.054	181,02%
5	Lợi nhuận sau thuế	1.680.966.915	3.042.926.054	181,02%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018)

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty tăng so với cùng kỳ năm trước là 81,02%, nguyên nhân là trong năm Công ty được hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi và lãi từ các khoản tất toán đầu tư.

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018.**

**1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT năm 2018.**

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu	Tỷ lệ sở hữu CP chứng	Số lượng chức danh TV HĐQT
-----	-----------	-----------	-------------------------------	-----------------------	----------------------------

			quyết	khoán khác do công ty phát hành	năm giữ tại các công ty khác
1	Nguyễn Quang Thắng	Chủ tịch HDQT	0%	0	0
2	Takishita Akira	TV HDQT	0%	0	0
3	Nguyễn Thị Liên	TV HDQT	0%	0	0
4	Hà Thị Thu Trang	TV HDQT độc lập	0%	0	0

✚ Những thay đổi của Hội đồng quản trị trong năm 2018

- Ngày 03/11/2018, miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với các ông/bà: Đinh Thị Kim Dung, Nguyễn Thị Hà, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thành Long. Đồng thời bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với các ông/bà: Takishita Akira, Nguyễn Thị Liên, Hà Thị Thu Trang.

**2. Về thù lao của thành viên HDQT, BKS.**

Do trong năm 2018, Công ty còn gặp nhiều khó khăn nên các thành viên Hội đồng quản trị xin đề nghị không nhận thù lao năm 2018.

Thù lao năm 2019 của HDQT phụ thuộc vào kết quả kinh doanh năm 2019 và do ĐHCĐ thường niên năm 2020 quyết định.

**3. Tổng kết các cuộc họp của HDQT và các quyết định của HDQT trong năm 2018.**

Năm 2018 Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo sát các hoạt động kinh doanh của công ty, HDQT đã tiến hành các cuộc họp để chỉ đạo kịp thời, linh hoạt và phù hợp với diễn biến của thị trường, đồng thời đưa ra các phương hướng hoạt động, giải quyết những khó khăn, tồn tại, cụ thể:

- Xem xét, đánh giá hoạt động kinh doanh của từng tháng, quý, từ đó đưa ra kế hoạch cụ thể cho các tháng, quý tiếp theo.
- Chỉ đạo, rà soát các cơ chế quản lý nội bộ của công ty để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
- Chỉ đạo ban điều hành sắp xếp tinh giảm bộ máy, nâng cao năng lực hoạt động.
- Chỉ đạo ban điều hành thực hiện thu hồi công nợ, kiểm soát rủi ro tốt, đảm bảo an toàn tài chính.

Các cuộc họp của HDQT trong năm:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	041/2018/QĐ-HDQT	04/01/2018	- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ về vốn điều lệ của Công ty



02	1701/2018/QĐ-CVN	17/01/2018	- Miễn nhiệm và bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty
03	2805/2018/QĐ-HĐQT	28/05/2018	- Lựa chọn đơn vị kiểm toán
04	1809/2018/ NQHĐQT/CVN	18/09/2018	- Triệu tập đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018
05	2011/2018/ NQHĐQT/CVN	20/11/2018	- Thành lập công ty con
06	1012/2018/ NQHĐQT/CVN	10/12/2018	- Thành lập công ty con
07	1812/QĐ-CVN	18/12/2018	- Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc
08	2712/QĐ-CVN	27/12/2018	- Miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng
09	2713/QĐ-CVN	27/12/2018	- Bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng

#### 4. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Kết quả kinh doanh năm 2018 của Công ty mặc dù chưa đạt so với kế hoạch đề ra tuy nhiên lợi nhuận sau thuế đạt được mức tăng trưởng 81% so với năm trước.

Các chỉ tiêu kinh doanh chính của CVN trong năm 2018 đạt được như sau:

+ Doanh thu thuần:	24.056.834.385 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế :	3.042.926.054 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế đạt:	3.042.926.054 đồng

#### 5. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc.

- Những thay đổi trong Ban Giám đốc trong năm 2018:
  - Ngày 17/01/2018 miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với bà Lương Thị Phương Thảo và ông Nguyễn Thành Long, đồng thời bổ nhiệm ông Lương Mạnh Hà giữ chức vụ Phó Giám đốc công ty.
  - Ngày 18/12/2018 miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với ông Lương Mạnh Hà.
- Xác định được khó khăn, thách thức nên ngay từ khi nhận nhiệm vụ, Ban giám đốc đã chủ động xây dựng các nội dung công việc nhằm thực hiện nhiệm vụ hoạt động kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho. Tuy kết quả kinh doanh chưa đạt được so với kế hoạch đề ra, nhưng năm 2018 cũng được ghi nhận là năm có mức tăng trưởng, đem lại tín hiệu khả quan.

1905  
TY  
HÂN  
AM  
TP

- Công tác quản lý, điều hành đã có nhiều chuyển biến tích cực.
- Công tác quản lý, khai thác và mở rộng thị trường đã được Ban giám đốc chú trọng và mang lại hiệu quả.
- Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các định hướng, chỉ đạo của HĐQT, thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và các cổ đông.

### III. CÁC KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI

Trong thời gian sắp tới, tiếp tục định hướng Công ty theo sát thị trường, đảm bảo duy trì các hoạt động kinh doanh chính ổn định, mở rộng lĩnh vực hoạt động, đảm bảo chất lượng dịch vụ.

Mở rộng và tăng cường hợp tác với các đơn vị trong nước và quốc tế để cùng nhau nắm bắt cơ hội, cùng phát triển.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tiên tiến, đặc trưng, đào tạo nguồn nhân lực gắn với hiệu quả kinh doanh.

Lựa chọn hạng mục đầu tư, quy mô đầu tư để tiếp tục mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh, đưa công ty sang một giai đoạn phát triển mới, tăng trưởng cả về quy mô và hiệu quả kinh tế.

Để phát huy các nguồn lực hiện có và khắc phục những tồn tại, bất cập trong thời gian qua, HĐQT Công ty đề ra các biện pháp tổ chức thực hiện như sau:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban Giám đốc, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.
- HĐQT và Ban Giám đốc tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả kinh doanh năm 2019 và những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và thông qua.



## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam;

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinam (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được xây dựng dựa trên cơ sở tham chiếu Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Vinam, Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22/9/2017 (phụ lục đính kèm tờ trình).

Ngoài các sửa đổi ở trên, Điều lệ mới cũng có sửa đổi về câu từ, thuật ngữ như: “thành viên ban kiểm soát” thành “kiểm soát viên” nhưng không làm thay đổi ý nghĩa.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty và giao cho Người đại diện theo pháp luật của công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu cty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VINAM  
NGUYỄN QUANG THẮNG



**PHỤ LỤC**  
**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

STT	Điều, khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
1	Khoản 2 Điều 17	<p><b>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông. được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội; Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp</p>	<p><b>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>c. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông. được lập không sớm hơn 05 15 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>d. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp</p>	Căn cứ tình hình thực tế
2	Khoản 2, khoản 8 Điều 19	<p><b>Điều 19: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số</p>	<p><b>Điều 19: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông và/hoặc họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu</p>	Căn cứ khoản 8 Điều 20 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC và tình hình thực tế

	<p>thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phân đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phân đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phân đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>8. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham gia đại hội.</p>	<p>trước, số thẻ phân đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phân đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phân đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>8. <del>Hội đồng quản trị có thể</del> <u>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền</u> yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham gia đại hội.</p>	<p>Căn cứ Điều 23 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông 95/2017/TT-BTC</p>
3	<p><b>Điều 22</b></p> <p><b>Điều 22: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b> Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn</p>	<p><b>Điều 22: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b> <del>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời</del></p>	

	<p>hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty</p>	<p>hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</li> <li>b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;</li> <li>d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;</li> <li>e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;</li> </ol>	
--	--	---	--

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Chữ ký của chủ toạ và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ toạ và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được

		<p>đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p> <p>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
Điều 23	<p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại Điều 11.3 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định hoặc một phần nội dung quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</li> <li>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</li> </ol> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình</p>	<p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại Điều 11.3 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định hoặc một phần nội dung quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>3. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</li> <li>4. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</li> </ol> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội</p>	<p>Căn cứ Điều 24 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
4			



		tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	
	Khoản 1 Điều 24	<b>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b> Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống	<b>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b> Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống	Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
5	Điểm d khoản 4 Điều 24	d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống	d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.	Căn cứ điểm d Khoản 3 Điều 26 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
6	Điểm i khoản 4 Điều 25	i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;	i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần; Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;	Căn cứ điểm 1 Khoản 3 Điều 27 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
7				
8	Khoản 3 Điều 27	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc	Căn cứ Khoản 3

	<p>hợp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng Giám đốc/Tổng Giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;  b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;  c. Ban Kiểm soát</p>	<p>hợp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng Giám đốc/Tổng Giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;  b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;  c. Ban Kiểm soát;  d. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 30 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p>9</p>	<p>Khoản 15 Điều 27</p> <p>15. Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có</p>	<p>15. Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ</p>	<p>Căn cứ Khoản 1 Điều 31 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

	<p>hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p><del>có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</del></p> <p><u>Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị</u></p>	<p>Căn cứ Khoản 2 Điều 31 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p>10</p>	<p>Khoản 16 Điều 27</p> <p>16. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.</p>	<p><del>16. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.</del></p> <p><u>Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị,</u></p>	

			<p>hoặc của tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiêu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty</p>
11	<p>Khoản 1 Điều 53</p> <p>1. Ban điều lệ này gồm 21 chương, 53 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam nhất trí thông qua tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2018 ngày 03 tháng 11 năm 2018 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của bản Điều lệ này. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p>a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương</p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty</p>	<p>1. Ban điều lệ này gồm 21 chương, 53 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam nhất trí thông qua tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2018 ngày 03 tháng 11 năm 2018 <del>thường niên năm 2019 ngày 25 tháng 05 năm 2019</del> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của bản Điều lệ này. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p>c. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương</p> <p>d. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty</p>	



Số: 10/2019/TT/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019.

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinam.

Để mở rộng quy mô hoạt động và phù hợp với định hướng đã đề ra của Công ty Cổ phần Vinam, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, như sau:

### 1. Bổ một số ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
2	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
4	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Bán buôn điều hòa</i>	4649
5	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu <i>Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh vacxin, sinh phẩm y tế</i>	2100



### 2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Khí (LPG); dầu nhờn, mỡ nhờn; than đá và nhiên liệu rắn khác</i>	4661

Thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chỉnh sửa điều lệ, công bố thông tin và các công việc liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

**Trân trọng!**

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu VP.



**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM***V/v phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ***Kính thưa: Quý cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinam.

Trên cơ sở chiến lược phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị CVN kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ để huy động vốn và các nội dung ủy quyền Hội đồng quản trị triển khai và thực hiện phương án phát hành cụ thể như sau:

**I. Tổ chức phát hành:****1. Tổng tin chung về tổ chức phát hành**

- Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Vinam
- Địa chỉ: Số 23, ngõ 262B Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: Số 0103015917 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 15/03/2019
- Vốn điều lệ hiện tại: 82.500.000.000 VNĐ (Tám mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng)

**2. Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Chi tiết: Kinh doanh dược phẩm, mua bán trang thiết bị, dụng cụ và hóa chất xét nghiệm y tế;

**3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm:**

Xem báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.



## II. Mục đích phát hành, nhu cầu vốn huy động và phương án sử dụng vốn

### 1. Mục đích phát hành:

Mở rộng quy mô vốn hoạt động của công ty, thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của tổ chức phát hành.

### 2. Nhu cầu vốn huy động

Tối đa 85.000.000.000 đồng (Tám mươi lăm tỷ đồng)

### 3. Phương án sử dụng vốn

Tổng số tiền huy động từ đợt phát hành được sử dụng để thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư của Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với chiến lược của Công ty.

## III. Các điều khoản chính của Trái phiếu

- Tên trái phiếu : Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Vinam
- Mã trái phiếu : TPCVN2019
- Loại trái phiếu : Trái phiếu chuyển đổi
- Mệnh giá một trái phiếu : 1.000.000 đồng/trái phiếu
- Số lượng phát hành : Tối đa 85.000 trái phiếu
- Giá trị phát hành : Tối đa 85.000.000.000 đồng (Tám mươi lăm tỷ đồng) theo mệnh giá
- Giá phát hành : 1.000.000 đồng/trái phiếu (bằng 100% mệnh giá)
- Hình thức trái phiếu : Ghi sổ
- Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu : Đồng Việt Nam (VND)
- Phương thức phát hành : Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng chào bán : Các nhà đầu tư trong và ngoài nước (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp).  
Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán:
  - a). Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính;
  - b). Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện chuyển đổi trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật.
- Số đợt phát hành : Một hoặc nhiều đợt phát hành
- Thời điểm phát hành dự kiến : Trong năm 2019 và sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Lãi suất : Ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thỏa thuận mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.
- Kỳ hạn trái phiếu : Từ 01 đến 03 năm kể từ ngày phát hành.
- Chuyển nhượng trái phiếu : Trái phiếu chuyển đổi bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Mua lại : Trừ trường hợp phát luật có liên quan không cho phép, Tổ chức phát hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu đang lưu hành.



**- Quyền chuyển đổi**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.

- Trái chủ được quyền chuyển đổi 100% vào ngày đáo hạn của Trái phiếu;

- Trái chủ có thể không thực hiện hoặc thực hiện chuyển đổi một phần;

- Giá trị gốc trái phiếu không được chuyển đổi sẽ được thanh toán cho cổ đông vào ngày đáo hạn của Trái phiếu.

- Trái chủ có thể chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần của Công ty trong thời hạn chuyển đổi theo giá chuyển đổi có hiệu lực tại ngày chuyển đổi. Cổ phần mà Trái chủ nhận được khi chuyển đổi trái phiếu sẽ được đăng ký niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán. Trường hợp trái chủ chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

**- Giá chuyển đổi**

: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết về các đợt chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi, giá chuyển đổi, điều khoản chống pha loãng và các điều khoản cần thiết khác trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư và phù hợp với quy định của pháp luật. Trong mọi trường hợp, giá chuyển đổi không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

**-Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi**

: Khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động bị hủy bỏ.

**-Thực hiện tăng vốn điều lệ phục vụ việc chuyển đổi Trái phiếu/Phát hành cổ phần tại thời điểm chuyển đổi**

: Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành thêm cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời Công ty sẽ thực hiện đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi.

**-Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu**

: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.

**-Nguồn vốn để thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

: Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành.

**-Cam kết của tổ chức phát hành**

: Công ty cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của Trái phiếu.

**-Chuyển nhượng trái phiếu**

: Trái phiếu chuyển đổi bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp chuyển nhượng cho hoặc giữa các nhà đầu tư chứng

khoản chuyên nghiệp.

- **Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành** : Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn tổ chức tư vấn và đại lý phát hành.
- **Các điều kiện khác của trái phiếu** : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định cụ thể tại phương án chi tiết chào bán trái phiếu

#### IV. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung

Cổ phiếu phát hành để chuyển đổi trái phiếu: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành để chuyển đổi trái phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định hiện hành kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

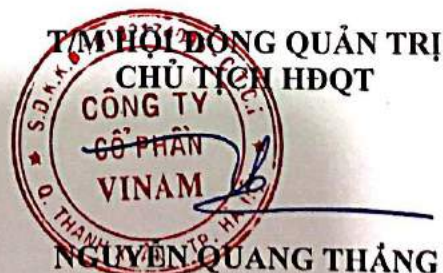
#### V. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Thông qua chi tiết phương án phát hành riêng lẻ Trái phiếu chuyển đổi: xây dựng, lựa chọn phương án phát hành phù hợp; quyết định số đợt phát hành và lựa chọn nhà đầu tư, lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp và các điều khoản khác trong phương án phát hành chi tiết của đợt phát hành;
- Quyết định lãi suất Trái phiếu, thời hạn chuyển đổi, phương án chuyển đổi chi tiết, tài sản bảo đảm (nếu có), các điều khoản liên quan đến việc mua lại trước hạn (nếu có) của từng đợt phát hành;
- Quyết định và phê duyệt giá chuyển đổi đảm bảo giá chuyển đổi không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần, số lượng cổ phần chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi, thời gian, phương thức chuyển đổi, xử lý chuyển đổi, xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh khi chuyển đổi (nếu có) và các điều khoản khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần của Công ty;
- Thực hiện việc chào bán Trái phiếu, thực hiện tất các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp, đúng quy định;
- Lựa chọn tổ chức tư vấn và đại lý phát hành Trái phiếu;
- Thực hiện các thủ tục phát hành và báo cáo với UBCKNN, thực hiện việc đăng ký, lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành;
- Sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng sau khi kết thúc đợt chuyển đổi trái phiếu và mọi vấn đề khác liên quan theo quy định của pháp luật;
- Triển khai thực hiện các khoản đầu tư cụ thể từ số tiền thu được từ đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Kính trình đại hội xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



Số: 12/2019/TT/ĐHĐCĐ/CVN

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Ủy quyền cho HĐQT ký kết các hợp đồng kinh tế, mua bán hàng hóa, máy móc, thiết bị, hợp đồng tín dụng, vay vốn có giá trị không quá 100 tỷ đồng/hợp đồng

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đàm phán, ký kết các Hợp đồng kinh tế; Hợp đồng mua bán hàng hóa, máy móc, thiết bị, tài sản cố định; Hợp đồng thương mại; Hợp đồng hợp tác đầu tư; Hợp đồng tín dụng với các ngân hàng,... để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với giá trị không quá 100 tỷ đồng/hợp đồng.

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN QUANG THẮNG

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: miễn nhiệm thành viên HĐQT và thông qua số lượng thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam;
- Căn cứ nguyện vọng của ông Nguyễn Quang Thắng.

#### 1. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT và chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Quang Thắng.
- Lý do: Theo nguyện vọng cá nhân

#### 2. Thông qua số lượng thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022

Nếu tại đại hội, các cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Quang Thắng, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT: 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT, cụ thể:
  - Ông Takishita Akira: Thành viên HĐQT
  - Bà Nguyễn Thị Liên: Thành viên HĐQT
  - Bà Hà Thị Thu Trang: Thành viên độc lập HĐQT

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu VP.

